

# TÍN DỤNG THƯ CHUYỂN NHƯỢNG – RỦI RO VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý CHO NHÀ XUẤT KHẨU VÀ NGÂN HÀNG

ThS. Thân Tôn Trọng Tín\*

Như chúng ta đã biết có nhiều phương thức thanh toán quốc tế (TTQT) khác nhau được áp dụng trong giao dịch ngoại thương như phương thức Chuyển tiền (Remittance), phương thức Nhờ thu (Collection), phương thức Tín dụng chứng từ (Documentary Credit),... trong đó phương thức Tín dụng chứng từ được sử dụng phổ biến nhất vì nhiều lý do khác nhau. Có nhiều loại Tín dụng thư (TDT) khác nhau trong TTQT, trong đó TDT Chuyển nhượng (Transferable Credit) là một trong những loại TDT đặc biệt gây nhiều rủi ro và bất lợi mà người xuất khẩu (XK) cần quan tâm và nghiên cứu kỹ trước khi chấp nhận nó. Bài viết này nhằm phân tích một số khía cạnh đặc thù của nó, rủi ro và các khuyến nghị cần lưu ý cho nhà XK khi bán hàng qua trung gian.

Một TDT Chuyển nhượng là một TDT không hủy ngang được chỉ rõ rằng có thể được chuyển nhượng. Nó được áp dụng trong trường hợp một công ty có thị trường tiêu thụ hàng rất lớn nhưng hiện tại họ không đủ hàng hoặc thậm chí không có hàng để cung ứng cho người mua. Do vậy, họ sẽ tìm kiếm các nhà XK, ký hợp đồng mua hàng của họ để bán lại cho nhà nhập khẩu (NK) ở nước ngoài trên cơ sở TDT Chuyển nhượng. Như vậy, công ty thương mại trên sẽ trở thành một người trung gian (Middle man) của giao dịch mua và bán mà có thể không cần vốn. TDT chuyển nhượng được người NK mở cho người trung gian, người hưởng lợi thứ nhất. Sau đó, đến lượt người trung gian chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần trị giá TDT cho một hoặc nhiều người XK, người hưởng lợi thứ hai. Người hưởng lợi thứ hai không được phép chuyển nhượng cho một bên thứ ba nào khác. Qua định nghĩa trên, ít nhiều chúng ta cũng thấy được rủi ro cho nhà XK trong phương thức thanh toán này.

## NHỮNG BẤT LỢI, RỦI RO CHO NHÀ XK KHI BÁN HÀNG QUA TRUNG GIAN TRONG PHƯƠNG THỨC TDT CHUYỂN NHƯỢNG:

1. Ngân hàng chuyển nhượng (Transferring Bank) và Người đối tác (Middleman) không phải là người chịu trách nhiệm thanh toán cho người XK. Mà người XK thường không có đủ thông tin về ngân hàng và từ người mua cuối cùng về qui mô hoạt động, uy tín, sự trung thực của họ.

2. Về mặt thủ tục lập bộ chứng từ thanh toán, họ- người hưởng lợi thứ hai không thể chủ động hoàn toàn mà còn phụ thuộc rất lớn vào người hưởng lợi thứ nhất và ngân hàng chuyển nhượng (Transferring Bank) của họ. Đôi khi nhà XK đã hoàn chỉnh tuyệt đối bộ chứng từ thanh toán theo

qui định trong TDT và Thông báo chuyển nhượng nhưng vẫn bị ngân hàng phát hành của nhà NK coi là bất hợp lệ vì làm sao họ biết được TDT chuyển nhượng đã được sửa đổi cho họ (Revised Transferable L/C) và TDT chuyển nhượng gốc (Master Transferable L/C) đều như nhau khi mà người hưởng lợi thứ nhất có quyền không thông báo các sửa đổi TDT cho người hưởng lợi thứ hai. Hơn nữa, do lỗi về mặt nghiệp vụ của ngân hàng chuyển nhượng hoặc lỗi của người hưởng lợi thứ nhất trong việc lập chứng từ thay thế như hóa đơn thương mại, hối phiếu, các chứng từ khác, nếu có, cũng sẽ bị ngân hàng phát hành từ chối thanh toán. Người hưởng lợi thứ nhất do sự thiệt hại không đáng kể hoặc vô hại của mình thường

không quan tâm đúng mức đến những bất lợi của TDT chuyển nhượng gốc đã mở. Như vậy, mọi lỗi lầm, thiếu thận trọng của người trung gian sẽ là hậu quả mà nhà XK phải gánh chịu. Khi bất hợp lệ xảy ra, nhà XK cũng khó lòng thương lượng để được người NK, người mua cuối cùng chấp thuận như những TDT bình thường khác.

3. Ngân hàng chuyển nhượng không có nghĩa vụ, trách nhiệm gì trong việc chiết khấu, thanh toán cho nhà XK. Đơn giản họ chỉ là ngân hàng chuyển nhượng, ngân hàng được chỉ định (Nominated bank).

4. Việc Chiết khấu bộ chứng từ, hỗ trợ vốn cho nhà XK sau khi giao hàng từ ngân hàng thông báo

*Đại học Ngân hàng Tp. HCM (\*)*

của mình khá khó khăn, không như mong muốn như trong các loại TDT thông thường khác. Nó chủ yếu tùy thuộc vào mối quan hệ tín nhiệm giữa ngân hàng với họ (người hưởng thứ nhất). Yếu tố xem xét uy tín của ngân hàng phát hành và người yêu cầu mở (nhà NK) chỉ là thứ yếu.

5. Khó nhận được sự tài trợ vốn từ ngân hàng của mình để thực hiện hợp đồng như các loại TDT khác vì rủi ro cho ngân hàng tài trợ cũng khá lớn.

6. Thời gian được thanh toán thường kéo dài, từ ngân hàng phát hành đến ngân hàng chuyển nhượng rồi mới đến ngân hàng thông báo của nhà XK. Họ phải chịu đựng vốn hoặc phải chịu phát sinh thêm chi phí lãi vay và thường phải chịu thêm các chi phí trong các nghiệp vụ ngân hàng (có thể phải chịu thêm chi phí dịch vụ ngân hàng ở ngân hàng chuyển nhượng) mà nhà XK đã không lường trước trong giá thành sản phẩm của mình khi đàm phán về giá cả lúc ký kết hợp đồng.

7. Nếu nhà XK là người đàm phán nhưng không phải là người ký hợp đồng XK trực tiếp, không am hiểu nghiệp vụ ngoại thương, nghiệp vụ TTQT mà phải ủy thác cho đơn vị có chức năng XNK trực tiếp ký hợp đồng ngoại thương thì rủi ro càng tăng thêm gấp bội. Do công ty ủy thác này không trực tiếp đàm phán, hơn nữa họ chỉ làm dịch vụ, hưởng hoa hồng phí ủy thác, không phải vì quyền lợi, trách nhiệm chính của mình nên việc lập bộ chứng từ thanh toán hoàn hảo không phải là việc dễ dàng dẫn đến sự bất hợp lệ chứng từ, từ chối thanh toán, trừ tiền, giảm giá,... từ

ngân hàng phát hành, người mua cuối cùng là rất cao, gây thiệt hại đáng kể cho nhà XK.

### **CÁC KHUYẾN NGHỊ CẦN LƯU Ý CHO NHÀ XK KHI BÁN HÀNG QUA TRUNG GIAN**

Thực tế cho thấy hầu hết rủi ro cho nhà XK, không nhận được tiền hàng, bị trừ tiền, bị chậm trễ thanh toán đều rơi vào TDT chuyển nhượng (bán hàng qua trung gian). Tuy nhiên, dù có nhiều rủi ro, bất lợi như đã nêu trên nhưng vì nhiều lý do khác nhau (nhà XK không có thị trường tiêu thụ trực tiếp, người mua là nhà kinh doanh lớn không muốn ký hợp đồng trực tiếp với từng nhà XK nhỏ lẻ nên muốn thông qua một nhà trung gian có nhiều kinh nghiệm, mối quan hệ làm ăn lâu đời, lý do chính trị, chính sách thương mại của mỗi nước,...), nhà XK vẫn phải ký hợp đồng bán hàng qua trung gian. Trong trường hợp này, nhà XK cần lưu ý:

1. Nếu có thể được, nhà XK nên đàm phán với nhà trung gian mở TDT giáp lưng (back-to-back L/C) để giảm thiểu rủi ro cho mình. Ngân hàng của nhà trung gian chính là ngân hàng phát hành TDT giáp lưng là người chịu trách nhiệm thanh toán khi nhà XK xuất trình bộ chứng từ hợp lệ.

2. Nếu không thể có TDT giáp lưng từ người trung gian, nhà XK cần đàm phán thật kỹ về các chứng từ yêu cầu trong thanh toán TDT chuyển nhượng; yêu cầu nơi và ngày hết hiệu lực xuất trình chứng từ phải ở ngân hàng thông báo của mình; cần ghi rõ trên hợp đồng là thanh toán bằng TDT chuyển nhượng (Transferable Credit) và khi có tranh chấp sẽ được xét xử tại

nước của nhà XK. Thực tế đã xảy ra nhiều trường hợp nhà XK bị rủi ro do hợp đồng khi ký ghi là thanh toán bằng TDT thanh toán ngay không hủy ngang (Irrevocable At Sight L/C). Nhà XK chưa biết là mình đã bán hàng qua trung gian cho đến khi nhận TDT chuyển nhượng.

3. Nghiên cứu tìm hiểu kỹ nội dung điều khoản 48 cũng như các điều khoản khác trong UCP500 và ISBP để vận dụng cho đúng cũng như có các kiến thức cần thiết cho các khiếu nại, tranh chấp sau này, nếu có. Thực tế hiện nay, còn không ít nhà XK Việt Nam lầm tưởng, chủ quan là họ đã thật sự am hiểu về nó dẫn đến nhiều trường hợp không được thanh toán, bị khấu trừ tiền hàng vì những bất hợp lệ không đáng có trong bộ chứng từ do hiểu không đúng về nó, về các từ ngữ, điều kiện, điều khoản qui định. Vì tính chất phức tạp, nhiều rủi ro của TDT chuyển nhượng nên không phải ngẫu nhiên trong 49 điều khoản của UCP500, người ta dành hẳn điều 48 để qui định riêng về nó.

4. Kiểm tra kỹ lưỡng nội dung của TDT gốc từ ngân hàng phát hành và thông báo chuyển nhượng từ ngân hàng chuyển nhượng có mâu thuẫn và có những từ có thể gây tranh cãi, hàm ý mang nhiều cách hiểu khác nhau không trong trường hợp vừa có cả TDT gốc được sửa đổi vừa có cả thông báo chuyển nhượng? Nếu có, cần được làm rõ và tu chỉnh ngay, nếu không kịp thời tu chỉnh, trong quá trình thực hiện bộ chứng từ sẽ dẫn đến làm đúng theo nội dung của TDT gốc thì trái với thông báo chuyển nhượng, và ngược lại. Trường hợp, không sớm phát hiện sự

khác biệt và đã giao hàng thì phải tuân thủ theo nội dung trong TDT gốc, tức của ngân hàng phát hành, người có nghĩa vụ trả tiền. Thực tế đã xảy ra tranh chấp, cách hiểu khác nhau giữa các bên có liên quan về vấn đề này. Một trường hợp điển hình: TDT gốc yêu cầu một vài chứng từ gửi trực tiếp cho người yêu cầu mở TDT trong khi Thông báo chuyển nhượng lại yêu cầu “Tất cả các chứng từ- All documents” phải được gửi đến ngân hàng chuyển nhượng. Khi tranh chấp, do nhà XK không được thanh toán, nên đã có một số tranh cãi về vấn đề này. Có ý kiến cho rằng việc gửi trực tiếp một vài chứng từ cho người yêu cầu mở TDT, các chứng từ còn lại mới gửi đến ngân hàng chuyển nhượng là sai: tất cả chứng từ phải được gửi đến ngân hàng chuyển nhượng, không chứng từ nào được phép gửi ngoài ngân hàng. Ý kiến khác thì ngược lại.

5. Khi ký hợp đồng, nên yêu cầu nhà trung gian chọn ngân hàng phát hành là ngân hàng lớn, có uy tín, có chi nhánh hay văn phòng tại nước của nhà XK để có thể thuận lợi trong việc xử lý các tình huống phát sinh, các tranh chấp giữa các bên (nếu có). Cái chính là tìm hiểu uy tín, khả năng tài chính của ngân hàng phát hành chứ không phải ngân hàng chuyển nhượng của nhà trung gian mà mình ký hợp đồng. Đây là điểm khác biệt so với các TDT khác mà nhà XK phải chú ý vì người trả tiền cho mình theo TDT chính là ngân hàng phát hành.

6. Đàm phán, thỏa thuận với người trung gian để họ yêu cầu ngân hàng của mình trong Thông báo chuyển nhượng ghi rõ: **Quyền chuyển giao một phần**

**sửa đổi TDT (with partial waivers of right on amendments)** tức ngân hàng chuyển nhượng được phép thông báo tất cả các sửa đổi TDT cho người hưởng thứ hai, người XK trừ sửa đổi tăng giảm tiền hoặc kéo dài hiệu lực L/C (giải pháp khắc phục rủi ro 2 nêu trên). Phân định rõ trách nhiệm của mỗi bên trong việc lập bộ chứng từ thanh toán giữa nhà XK và người hưởng lợi thứ nhất. Vấn đề trên thực tế rất phức tạp vì thường cả hai bên, nhà XK và người trung gian đều phải thực thi một phần nghĩa vụ của mình ghi trong hợp đồng và trong TDT. Cần thiết nên có sự tư vấn nghiệp vụ từ ngân hàng thông báo của mình.

7. Cần nhắc kỹ lưỡng năng lực sản xuất, tiền vốn của mình có đáp ứng được các điều kiện, điều khoản, lịch giao hàng đã thỏa thuận trong hợp đồng và trong TDT không? (không như các TDT khác, khả năng đề nghị tu chỉnh TDT chẳng hạn như lùi ngày giao hàng từ nhà XK là rất khó vì nó không có giá trị ở người hưởng thứ nhất-người đối tác ký hợp đồng. Họ không có thẩm quyền, cho dù họ có muốn tu chỉnh mà phụ thuộc vào người yêu cầu mở TDT-người NK, người mà nhà XK không quen biết).

8. Cần ghi rõ trong TDT các khoản phí ngân hàng, telex,... phát sinh tại nước nào do bên đó chịu.

9. Nên có xác nhận từ ngân hàng chuyển nhượng, nếu được. Đề nghị người hưởng lợi thứ nhất cùng chia sẻ chi phí lãi vay với mình khi được chiết khấu ở ngân hàng thông báo trong thời gian chờ được thanh toán từ ngân hàng phát hành.

10. Không nên chấp nhận trong TDT có điều khoản giao trực tiếp các chứng từ gốc cho người yêu cầu mở TDT, người NK chẳng hạn như 1/3 Bill of Lading (vận đơn), Certificate of Origin (giấy chứng nhận xuất xứ nguồn gốc), Commercial Invoice (hóa đơn thương mại), Packing List (phiếu đóng gói chi tiết),... khi thực hiện TDT chuyển nhượng, đặc biệt là chứng từ Bill of Lading, chứng từ quyết định sở hữu hàng hóa để hạn chế rủi ro cho mình. Đơn giản vì nhà XK không có mối quan hệ với họ cũng như thiếu điều kiện đánh giá uy tín của ngân hàng phát hành.

11. Đối với một số chứng từ thanh toán như Bill of lading, Certificate of Origin, Certificate of Insurance, Certificate of Quality/Quantity,... có những yêu cầu riêng hay đặc biệt trong TDT; sau khi các cơ quan chức năng đã kiểm tra, giám định; nhà XK cần tự tay thực hiện các nội dung trên bề mặt các chứng từ đó để phù hợp với yêu cầu trong TDT rồi mới đưa cho các cơ quan đó ký tên, đóng dấu. Không nên để cho họ làm lấy vì như vậy có thể có điểm không phù hợp trong TDT.

12. Nếu nhà XK vì lý do nào đó không trực tiếp ký hợp đồng ngoại thương, họ cần tìm hiểu chọn đơn vị ủy thác XK cho mình có uy tín, trách nhiệm, có bề dày kinh nghiệm, am hiểu sâu và các nghiệp vụ ngoại thương, TTQT và có tình hình tài chính lành mạnh. Chẳng hạn như đơn vị đó không có nợ quá hạn thuế XNK, nếu ngược lại có thể cơ quan Hải quan sẽ không cho làm thông quan XK hoặc yêu cầu ngân hàng phong tỏa tài khoản để trả nợ thuế khi được thanh toán từ ngân hàng người NK..... (tiếp theo trang 50) ➡